

XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH GẮN VỚI MỘT SỐ DI TÍCH THỜ NỮ THẦN NHẪM PHÁT TRIỂN DU LỊCH HẢI PHÒNG

Bùi Thúy Hằng

Khoa Du lịch

Email: hangbt@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 13/01/2021

Ngày PB đánh giá: 08/02/2021

Ngày duyệt đăng: 12/02/2021

TÓM TẮT: Tục thờ Nữ thần đề cao vai trò quan trọng của người phụ nữ trong gia đình, xã hội và trong đời sống người dân Hải Phòng nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung. Có thể nói những di tích thờ Nữ thần vừa là chỗ dựa tâm linh, vừa là nơi mang dấu ấn đậm nét về lịch sử oai hùng của đời trước cũng đồng thời là nơi giáo dục những truyền thống quý báu của dân tộc ta cho những thế hệ mai sau. Rõ ràng tục thờ Nữ thần đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của người dân Hải Phòng qua nhiều thế kỉ. Bài viết sẽ tổng hợp và khái quát hóa những giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật đặc sắc tại các di tích gắn với tục thờ Nữ thần tại thành phố Hải Phòng, dựa vào đó làm cơ sở xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, nhằm phát triển du lịch thành phố Hải Phòng.

Từ khóa: Nữ thần, tục thờ nữ thần, di tích gắn với tục thờ nữ thần

BUILDING A TOURISM PROGRAM ASSOCIATED WITH RELICS OF THE GODDESS WORSHIP TO DEVELOPE HAIPHONG TOURISM

ABSTRACT: The worship of the Goddess emphasizes the important role of women in the family, society and in the life of Hai Phong people in particular and Vietnamese people in general. It can be said that the goddess-worshipping relics are both spiritual support and bold imprint on the majestic history of the previous life as well as to educate our nation's precious traditions for future generations. Clearly, the custom of worshipping the Goddess has become an indispensable part of the spiritual life of Hai Phong people over the centuries. The article will synthesize and generalize the unique historical, cultural and artistic values at the relics associated with the goddess worship in Hai Phong, and these values will be used as basis foundation to build unique tourism products to develop tourism in Hai Phong.

Keywords: Goddess, goddess worship, relics associated with goddess worship

1. Đặt vấn đề

Hải Phòng là vùng đất có đường bờ biển dài, có 5 cửa sông lớn đổ ra bể, trong đó có sông Bạch Đằng lịch sử. Vì là dân miền ven biển nên tín ngưỡng dân gian mang đậm yếu tố sông nước của cư

dân nông nghiệp, ngư nghiệp bắt nguồn từ tín ngưỡng phồn thực, mà tín ngưỡng này luôn đề cao vai trò của người phụ nữ trong cuộc sống, do đó người dân tôn thờ những người phụ nữ làm Nữ thần để phụng thờ [4].

Tục thờ Nữ thần ở Hải Phòng nói riêng và Việt Nam nói chung là một tục có từ rất lâu. Tục thờ Nữ thần là một tín ngưỡng dân gian có nguồn gốc bản địa, bắt nguồn từ nền văn minh nông nghiệp lúa nước và là một hình thức tôn vinh người phụ nữ làm Quốc Mẫu, Thánh Mẫu, Vương Mẫu, Bà Chúa, ... Tục thờ Nữ thần gắn gũi với thiên nhiên, đất trời, gắn với thân phận của người phụ nữ Việt Nam. Người ta đến với các Nữ thần, các Mẫu để tìm chỗ dựa về tinh thần, tìm được sự che chở của người mẹ, người chị... dần biết rằng khi đến với tục thờ này con người cầu xin từ những cái vô hình để hy vọng có thể nhận được những cái hữu hình. Tục thờ Nữ thần không chỉ dừng lại ở việc đáp ứng những nhu cầu đời sống tâm linh mà còn là hiện tượng sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú, hấp dẫn có sức lôi cuốn con người [7]. Chính vì vậy, con người tìm về nơi đền, phủ linh thiêng, tìm về những vị Nữ thần cao quý, uy nghiêm mà gần gũi để có được sự che chở, sự đồng cảm về giá trị văn hóa và noi gương người xưa học tập những điều hay lẽ phải và gìn giữ những truyền thống cao đẹp của dân tộc.

Hiện nay tại thành phố Hải Phòng có rất nhiều di tích gắn với tục thờ Nữ thần như: đền Nghè, đền Bà Đẻ, đền Tiên Nga... Nhưng hiện trạng khai thác giá trị của các di tích này phục vụ cho hoạt động du lịch vẫn còn nhiều hạn chế, chưa phát huy hết được giá trị vốn có của di tích. Từ thực tế trên cho thấy, việc nghiên cứu vấn đề “*Xây dựng chương trình du lịch gắn với một số di tích thờ nữ thần nhằm phát triển du lịch Hải Phòng*” là có ý nghĩa thực tiễn. Chính vì vậy vấn đề mà bài báo phân tích sẽ góp phần

không nhỏ vào việc đề xuất những giải pháp khai thác có hiệu quả các di tích gắn với tục thờ Nữ thần nhằm phát triển hoạt động du lịch Hải Phòng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về tục thờ Nữ thần ở Hải Phòng

Trong tín ngưỡng dân gian của người Việt, việc tôn thờ Nữ thần là hiện tượng phổ biến và có từ rất lâu đời. Từ miền núi tới đồng bằng, cao nguyên, miền biển, đâu đâu cũng có việc tôn sùng các thần linh nữ. Theo các tác giả tập sách “*Di tích lịch sử văn hoá Việt Nam*” của Viện Hán Nôm thì trong số 1000 di tích văn hoá đã có 250 di tích thờ cúng các vị thần hay danh nhân là nữ. Các huyền thoại, truyền thuyết về các Nữ thần có khi xuất phát từ thực tế lịch sử nhưng cũng có khi là những thêu dệt hoang đường, phi thực tế. Nhưng vượt lên trên những cái thực và phi thực đó lại là vai trò và vị trí hết sức to lớn của người phụ nữ trong đời sống tinh thần và vật chất của người Việt.

Nữ thần và việc tôn thờ Nữ thần ở nước ta rất phổ biến. Mỗi vị Nữ thần lại có những gốc tích khác nhau. Nhiều Nữ thần đã được phong làm Thành hoàng làng, ví dụ: Tiên Thiên Thánh Mẫu (Trực Thanh, Trực Định, Nam Định), Thánh Mẫu Thiên Y A Na (Hải Cát, Hương Trà, Thừa Thiên Huế), Nam Hải Tứ vị Hồng Nương (Nam Định)... Nhiều vị được suy tôn là Vương Mẫu, Thánh Mẫu, Quốc Mẫu, ví dụ: Ý Lan Nguyên phi, Bà Chúa Kho, Mẹ Thánh Gióng,... Các Nữ thần được thờ phụng trong đền, miếu, tháp, phủ... Thờ Nữ thần là một hình thái ý thức

của con người. Với những Nữ thần gắn với sản xuất nông nghiệp, việc thờ cúng các bà ngoài ý nghĩa là những biện pháp kỹ thuật nhằm thu được hiệu quả nhiều hơn trong lao động, còn là dịp để nhân dân bày tỏ lòng biết ơn và lòng thành kính đối với thần linh, cầu mong các vị thần bảo vệ, chở che và ban cho con người sự bình an và thịnh vượng. Với những vị Nữ thần xuất thân từ những vị nữ tướng hay tổ nghề... việc thờ cúng các bà mang ý nghĩa chính là giáo dục sự biết ơn, gìn giữ truyền thống “*uống nước nhớ nguồn*” cho thế hệ mai sau [7], [10].

Có rất nhiều Nữ thần được thờ tại Hải Phòng nhưng chỉ có các Nữ thần sau đây là tiêu biểu có vai trò vô cùng lớn đối với người dân Hải Phòng, đó là: Nữ tướng Lê Chân - trưởng quân binh quyền trấn giữ miền Hải Tàn hải biên phòng thủ nay là miền Duyên hải Bắc Bộ, bà nắm giữ lực lượng thủy quân hùng mạnh dưới thời Trung Vương, lúc sinh thời, nữ tướng Lê Chân đã cùng các tướng sĩ trong đoàn thủy quân anh dũng giết giặc và lập nhiều chiến công, trở thành khai quốc công thần dưới triều Trung vương, hơn nữa bà chính là người khai sinh ra làng An Biên – tiền thân của thành phố Hải Phòng, do đó nhân dân nơi đây đã tôn bà làm Thành hoàng và dựng nhiều đền thờ để tưởng nhớ đến công lao to lớn của bà. Vị Nữ thần thứ hai được nhân dân Hải Phòng rất kính trọng chính là Bà Đế, bà là một người con của miền đất Đồ Sơn, Hải Phòng, Bà Đế là vị phúc thần linh thiêng luôn che chở cho những cư dân chài lưới vùng Đồ Sơn tránh khỏi những tai ương khi đi biển và

đưa họ bình an trở về đất liền. Bà chúa Năm Phương hay Bà Chúa Nam Phương là một trong những Nữ thần được nhân dân thờ phụng tại nhiều nơi trên địa bàn thành phố Hải Phòng vì đây là nơi sinh quán quê nhà của Chúa Bà năm xưa. Do đó Hải Phòng là vùng đất thờ rất nhiều vị Nữ thần linh thiêng.

Tục thờ Nữ thần tại Hải Phòng cho dù trong quá khứ hay hiện tại vẫn thu hút được sự quan tâm của rất nhiều người. Các sinh hoạt tín ngưỡng thời gian trước đây diễn ra trong hình thức bán công khai, ngày nay với chính sách tự do tín ngưỡng và tôn giáo của Nhà nước ta thì những sinh hoạt tín ngưỡng ấy có cơ hội chuyển mình, trở nên công khai hơn, tự do hơn và đặc sắc hơn. Chính vì thế mà tầm ảnh hưởng của tục thờ Nữ thần đối với đời sống văn hóa xã hội của nhân dân Hải Phòng ngày càng được mở rộng.

2.2. Đánh giá khả năng khai thác hệ thống di tích gắn với tục thờ Nữ thần ở Hải Phòng phục vụ phát triển du lịch

2.2.1. Giá trị của một số di tích gắn với tục thờ Nữ thần ở Hải Phòng

Tục thờ Nữ thần đã có lịch sử hình thành và phát triển từ lâu đời ở nước ta. Tục thờ này lấy việc tôn thờ người phụ nữ trên cơ sở truyền thống coi trọng vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội của người Việt Nam. Cùng với tục thờ Nữ thần, các công trình kiến trúc, các hình thức nghi lễ thờ cúng có liên quan cũng được phát triển. Tại Hải Phòng, các di tích thờ Nữ tướng Lê Chân, Bà Chúa Năm Phương, Bà Chúa Mỗ, Bà Đế cũng chiếm số lượng rất nhiều.

Bảng 1. Thống kê một số di tích thờ Nữ tướng Lê Chân, Bà Chúa Năm Phương, Bà Chúa Mỗ, Bà Đế tại Hải Phòng

STT	Tên di tích	Đối tượng được thờ	Địa điểm	Chú thích
1	Đền Nghè (An Biên cổ miếu)	Nữ tướng Lê Chân	Phường An Biên, quận Lê Chân	Là nơi bà khai hoang, lập ấp, xây dựng lực lượng, dẫn binh tham gia khởi nghĩa của Hai Bà Trưng
2	Đình làng An Biên		Phường An Biên, quận Lê Chân	
3	Đình Vền		Phường Trại Cau, quận Lê Chân thành phố Hải Phòng	
4	Đền Lê Chân		Dưới chân núi Voi, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Là nơi bà rèn luyện quân sĩ.
5	Chùa Cấm	Bà Chúa Năm Phương	Phố Cấm, Hải Phòng	Nơi bà sinh ra
6	Đền Tiên Nga		Số 53 Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng	
7	Miếu thờ tại Vườn Hoa Chéo		Cuối phố Trần Quang Khải giáp vườn hoa Nguyễn Du, quận Kiến An, Hải Phòng.	
8	Miếu Cây đa mười ba gốc		Phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng	Là nơi chúa hiển linh và ngự đi đạo các nơi
9	Đền Bà Đế	Bà Đế	Chân núi Độc, thuộc phường Ngọc Hải, quận Đồ Sơn, Hải Phòng	Quê hương của Bà Đế
10	Đền Mỗ	Bà Chúa Mỗ	xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng	Nơi bà khai hoang, lập ấp và viên tịch

(Nguồn: Điều tra thực tế của tác giả năm 2019)

Tuy nhiên, do giới hạn về thời gian nên bài viết chỉ tập trung nghiên cứu về một số di tích tiêu biểu gắn với tục thờ Nữ thần, đó là 3 di tích: Đền Nghè, Đền Bà Đế, Đền Tiên Nga.

*** Giá trị lịch sử**

Xuôi theo dòng chảy của thời gian, có những thứ đã không còn tồn tại nhưng những gì thuộc về lịch sử thì vẫn trường tồn cùng năm tháng. Thông qua các di tích thờ Nữ thần tại Hải Phòng, những giá trị

lịch sử đó vẫn được tái hiện lại một cách sâu sắc.

Đền Nghè tức An Biên cổ miếu tọa lạc ở ngã ba phố Mê Linh, quận Lê Chân, nội thành Hải Phòng, được nhân dân dựng lên từ năm Quý Mão 43. Thần chủ của đền Nghè chính là nữ tướng Lê Chân, người đã có công khai lập ra làng An Biên xưa, tức Hải Phòng ngày nay. Có thể nói, di tích lịch sử văn hóa Đền Nghè là một chứng tích quan trọng trong việc xây dựng lên địa bàn

vùng đất An Biên bây giờ. Hơn nữa, khi đến đền Nghè, được bái vọng nữ tướng Lê Chân, thế hệ mai sau còn nhớ về triều đại của Trưng Nữ Vương – một trong những triều đại tuy tồn tại ngắn ngủi nhưng đã để lại một mốc son chói lọi trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam với cuộc chiến chống quân Đông Hán bất khuất, kiên cường. Di tích còn gắn liền với những câu chuyện lịch sử mang tính huyền bí nhưng chân thật phản ánh cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp xâm lược vào khoảng tháng 4 năm 1874. Công trình kiến trúc đền Nghè còn là kết quả của quá trình xây dựng và tu sửa của dân làng An Biên. Điều đó thể hiện tinh thần đoàn kết, tương trợ cùng vì công việc chung của làng và cùng góp sức chống lại thế lực ngoại xâm.

Với đền Bà Đế, đây là ngôi đền cổ được xây dựng vào năm 1750, sau khi lên ngôi chúa, Trịnh Doanh đã về núi Độc giải oan cho nàng Hương. Chúa Trịnh Doanh bắt dân làng lập đền tại hang đá để tưởng nhớ. Dân làng gọi là đền Giải Oan. 100 năm sau, vào khoảng năm 1850, có lần Vua Tự Đức đến viếng đền. Nghe dân làng kể lại tích xưa, cảm thương nàng Hương, vua ban chỉ sắc phong nàng Hương là: Đông Nhạc Đế Bà - Trịnh Chúa Phu nhân. Đồng thời, Vua Tự Đức xuất ngân xây dựng mái đền nơi cửa hang để dân làng tiện cúng bái, chiêm ngưỡng sự tích và răn dạy con cháu. Khi nghe kể về câu chuyện của Đông Nhạc Đế Bà, trước mắt chúng ta dường như được tái hiện lại bối cảnh lịch sử trong thế kỷ thứ 18, khi Chúa Trịnh Doanh đi thị sát trận địa tại Đồ Sơn – vùng đất duyên hải có vị trí quân sự vô cùng quan trọng.

Đối với đền Tiên Nga, nơi phụng thờ Đức Vũ Quận Quế Hoa Công chúa hay

còn được người dân tôn là bà chúa Năm Phương. Bà là nữ tướng lo việc quân lương giúp Đức Vương Ngô Quyền đánh tan quân xâm lược Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938 mở ra kỷ nguyên độc lập sau hơn 1000 năm Bắc thuộc. Và trải qua gần một thiên niên kỷ, trong thời kỳ phong trào Đông Du (1905-1909), trong một lần ra nước ngoài, cụ Phan Bội Châu đã được cụ Nguyễn Hữu Tuệ người làng Gia Viên lúc bấy giờ là một công nhân của bến Sáu Kho (nay là cảng Hải Phòng) bí mật nuôi giấu tại đền Tiên Nga và sau đó giúp đỡ xuống tàu xuất dương. Ngày nay nhân dân vẫn dành một vị trí trang trọng trong đền để thờ hai cụ cùng với các vị tiên hiền trung liệt.

**** Giá trị văn hóa***

Các vị Nữ thần được người dân Hải Phòng thờ phụng là: Nữ tướng Lê Chân, Bà Đế, Bà chúa Năm Phương chính là các biểu tượng văn hoá dân tộc, cái phô bày ra ngoài của các biểu tượng ấy chính là hệ thống các huyền thoại, phong tục, di tích, nghi lễ thờ phụng, ví dụ: huyền thoại về nỗi oan khuất trong cuộc đời Bà Đế, những câu chuyện ly kỳ trong những lần bà chúa Năm Phương hiển linh, ngự khắp nơi khắp cảnh trong năm phương trời đất, di tích đền Nghè – nơi đầu tiên khi nữ tướng Lê Chân từ làng quê của mình đặt chân lên vùng đất ven biển..., nhưng cái ẩn tàng bên trong những huyền thoại, phong tục, di tích ấy chính là những giá trị văn hóa được kết tinh từ lâu đời.

Chúng ta có thể nói về biểu tượng nữ tướng Lê Chân chứa đựng giá trị tinh thần chống giặc ngoại xâm, không chỉ là một nữ tướng giỏi có công trong cuộc khởi nghĩa

Hai Bà Trưng giành thắng lợi mà còn có công lớn trong việc khai hoang lập đất, mở mang bờ cõi, bà còn tiếp nối công đức của người cha, mở lòng từ thiện cứu giúp người nghèo khổ, khuyến khích nghề nông và ngư nghiệp phát triển thịnh vượng. Không phải ngẫu nhiên mà nhân dân ta đã quyết định xây dựng đền Nghè trên khu gò ở cánh đồng của làng An Biên, vì tại vị trí đó chính là nơi nữ tướng Lê Chân đặt nền móng đầu tiên khai sinh ra trại An Biên - cái nôi của nội thành Hải Phòng ngày nay. Đến nay trong đền còn lưu giữ nhiều hiện vật lịch sử có giá trị văn hóa cổ xưa như: Khánh đá, sập đá làm bằng đá quý núi Kính Chủ, có vòng đào tròn cong nghi vệ của bậc nữ tướng v.v... Hàng năm cứ đến ngày sinh 8 tháng 2, ngày hoá 25 tháng chạp, ngày khánh hạ 15 tháng 8, nhân dân

*“Nhất phiến băng tâm thiên địa bạch
Kính thành nhĩ tự quý thần tri
Đế Bà hương hỏa thiên thu tại
Trịnh chúa xe loan kiệu tích truyền.”*

Giá trị văn hóa của đền Bà Đế không chỉ được kết tinh bởi những giá trị tiềm ẩn được thể hiện qua đối tượng thờ cúng, qua vị trí ngôi đền tọa lạc mà còn bởi giá trị của lễ hội – một sinh hoạt văn hóa cộng đồng thu hút đông đảo nhân dân và du khách thập phương. Lễ hội đền Bà Đế là sự kiện thể hiện sự tôn vinh vị phúc thần của người dân Đồ Sơn. Với tư tưởng *“ăn quả nhớ người trồng cây”*, ngày hội đền Bà Đế diễn ra sôi động bằng những sự tích, công trạng, các nghi lễ như: lễ tế, lễ rước, các trò chơi dân gian... là cầu nối giữa quá khứ với hiện tại, làm cho thế hệ trẻ hôm nay hiểu được công lao tổ tiên, thêm tự hào về truyền thống quê hương, đất nước của mình.

Hải Phòng nô nức đến đền Nghè tổ chức lễ hội và những nếp sinh hoạt cổ lành mạnh, cùng dân An Biên tưởng niệm vị Nữ tướng khai quốc công thần triều Trung vương. Đó là tâm thức *“hương về cội nguồn”*, *“uống nước nhớ nguồn”*, cổ kết dân tộc, tạo nên sức mạnh đảm bảo sự tồn vong của cộng đồng trước các thách thức của lịch sử.

Biểu tượng Bà Đế tiêu biểu cho hình ảnh người con gái Việt Nam kiên trinh, tiết liệt, thủy chung son sắt. Ngôi đền thờ bà được xây dựng và mở rộng tại chính nơi bà được sinh ra và lớn lên, nơi chứng kiến chuyện tình đầy đau thương và oan trái của bà, và đó cũng là nơi đưa linh hồn của bà hòa với núi non, biển rộng. Nhiều danh nhân sau này để tỏ lòng khâm phục nên đã để lại bí tích trong ngôi đền thờ bà:

*“Lòng sạch như băng trời đất biết
Nỗi niềm thành kính quý thần hay
Đế Bà hương lửa, nghìn thu ấy
Trịnh Chúa xa loan chuyện để đời.”*

Với người dân Hải Phòng, Bà chúa Năm Phương ngự trị trong tiềm thức như một vị thánh mẫu có nhiều quyền năng với những câu chuyện thần bí, đã nhiều lần hiển linh để phù hộ cho nước, che chở cho dân. Khi Đức Ngô Quyền khởi binh chống lại quân Nam Hán, bà đảm đang, tháo vát, lo toan việc quân lương, tạo sức mạnh giúp quân ta đánh tan quân xâm lược trên sông Bạch Đằng năm 938. Khi đánh trận trên sông Bạch Đằng, Đức Thánh Trần Hưng Đạo đã vào đền Tiên Nga thắp hương và đã được Bà phù hộ cho đánh tan quân địch... Cũng từ trong tiềm thức người dân, bà chúa Năm Phương không phải người trần gian mà là một vị tiên nữ trên thiên đình, được giáng

trần để phù hộ cho nước, che chở cho dân. Tại những ngôi đền thờ bà vẫn còn bảo lưu được những hoạt động văn hóa tín ngưỡng truyền thống trong lễ hội như: dâng hương, tế lễ... thể hiện truyền thống đạo lý cao đẹp của dân tộc “*uống nước nhớ nguồn*”, là nơi chứng tỏ tính cố kết của cộng đồng, là minh chứng cho nét đẹp văn hoá ngàn đời của ông cha ta, đó còn là những sự kiện nhằm tưởng nhớ, tỏ lòng tri ân công đức của bà chúa Năm Phương đối với cộng đồng, dân tộc.

*** Giá trị kiến trúc, mỹ thuật**

Bên cạnh các giá trị lịch sử, văn hóa tâm linh thì giá trị kiến trúc, nghệ thuật của các di tích thờ Nữ thần tại Hải Phòng cũng có sức hút rất lớn đối với du khách, đặc biệt là những nhà nghiên cứu về kiến trúc, mỹ thuật Việt Nam thời kì phong kiến.

Đền Nghè là một công trình kiến trúc nghệ thuật với vẻ đẹp cổ kính, linh thiêng.

+ Về kiến trúc

Đền Nghè được xây dựng trên địa hình khá bằng phẳng. Sự bố trí các công trình bộ phận theo bình đồ hình “*nội công ngoại quốc*”. Ngôi đền gồm 12 công trình bộ phận, đó là: Nghi môn, cổng phụ, nhà bia, tòa tứ phủ, nhà bái đường, gian ống muống, 2 tòa nhà giải vũ, hậu cung, nhà bếp, nhà khách và lầu hóa vàng.

Tuy được xây dựng từ năm 43 nhưng do thời gian và những biến động lịch sử tàn phá nên đền không còn giữ được nét kiến trúc cổ xưa. Đến năm 1919, đền được trùng tu mang đặc trưng phong cách kiến trúc cung đình thời kì nhà Nguyễn thế kỷ XX.

Tòa bái đường sử dụng hệ thống của bức bản, tòa nhà gồm 5 gian được nâng đỡ bởi 16 cột gỗ lim được liên kết bởi hệ thống

vì giá chiêng. Bên cạnh kiến trúc gỗ là chủ yếu còn có sự kết hợp nhuần nhuyễn, tinh tế, khoa học với các vật liệu khác như gạch, đá,... Hệ thống cột chịu lực đặt trên 16 hòn đá kê gọi là “*chân tảng âm dương*”, nền bệ để vuông, mặt chân tảng tròn để đặt cột trụ. Đây là kiểu thức “*kiến trúc nền tảng*” tạo nên sự cân đối, vững chắc và tạo nên sự cân bằng, hài hòa, mang ý nghĩa đối ngẫu âm dương với mong muốn tạo cho công trình sự phát triển bền vững. Mái lợp ngói mũi hài. Bờ nóc có hình chim phượng hoàng đang dang cánh thể hiện ước mơ “*quốc thái dân an*”, chim phượng còn tượng trưng cho nữ tính, cho phái đẹp của tầng lớp quý phái.

+ Về trang trí mỹ thuật

Đền Nghè là một tổng thể di tích lịch sử gồm voi đá, ngựa đá, sập đá, bia đá ghi tiểu sử bà Lê Chân và cả tòa kiến trúc thể hiện nghệ thuật điêu khắc rất điêu luyện mang tính truyền thống của nhiều thế kỉ trước.

Hiện nay, ngôi đền vẫn còn lưu giữ khá nhiều hiện vật mang phong cách trang trí mỹ thuật thời Nguyễn: trong nhà bia có đặt tám bia đá có kích thước lớn được tạc vào thời Nguyễn, ghi tiểu sử của nữ tướng Lê Chân. Tòa bái đường treo một khánh đá lớn chạm nổi đề tài “*vũ hội long vân*” – Rồng vờn mây, đao lửa của rồng mềm mại, đuôi có tia lửa xòe ra xung quanh giống hình xẻ quạt, chân rồng có 5 là con rồng điển hình của thời kì nhà Nguyễn.

Hậu cung gồm 3 gian, xây cao hơn nhà bái đường với thiết kế kiểu 2 tầng mái, liên kết giữa 2 tầng mái là những bức phù điêu được tạo ra với kĩ thuật rất công phu và tỉ mỉ, có nội dung kể về những chiến công của nữ tướng Lê Chân, những bức phù điêu này góp phần làm tăng thêm sự bề thế, uy nghiêm của công trình.

Ngoài những bức phù điêu quý giá, đền Nghè còn lưu giữ nghệ thuật chạm khắc trên gỗ, đá. Các đề tài chạm khắc là long, ly, quy, phượng, tùng, trúc, cúc, mai... được người nghệ nhân thể hiện bằng các kỹ thuật chạm khắc bong hình, chạm nổi, chạm thủng đạt đến độ tinh xảo trong trang trí và tạo hình. Thông qua những hình tượng chạm khắc, di tích đã lưu lại nhiều pho tượng, hình ảnh tiêu biểu của người Việt. Biểu hiện cho tính cách và bản sắc dân tộc. Những hình ảnh điêu khắc này không lẫn với những hình ảnh điêu khắc của dân tộc khác, phản ánh rõ nét tâm hồn của con người đất Việt. Đây là một sản phẩm của văn hóa dân tộc Việt. Những đề tài chạm khắc được người nghệ nhân chọn lựa mang ý nghĩa đề cao và tôn vinh thần quyền, người nghệ nhân đã nhấn mạnh ý nghĩa đó vào việc trang trí rất nhiều hình ảnh chim phượng hoàng trên nóc, hoành phi, cửa võng, kiệu võng... trong đền, loài chim biểu trưng cho sức mạnh của vị Nữ thần, đồng thời đó cũng chính là sự tôn vinh uy quyền của nữ tướng Lê Chân – vị Thành hoàng của vùng đất Hải Phòng đồng thời phản ánh thể giới tự nhiên đa dạng sinh học trong đời sống của người dân.

Đền Tiên Nga là một ngôi đền không to lớn đồ sộ mà chỉ giản dị ẩn mình trong một khuôn viên riêng biệt bên con phố Lê Lợi sầm uất. Năm 1924, vua Khải Định triều Nguyễn sắc phong bà chúa Năm Phương là Vũ Quận Quế Hoa Công Chúa Tôn Thần và chuẩn cho làng Gia Viên phụng thờ, từ đó đền Tiên Nga được xây dựng.

+ Về kiến trúc

Đền Tiên Nga được xây dựng trên một địa hình rất bằng phẳng. Sự bố trí các công

trình bộ phận trong ngôi đền theo bình đồ hình chữ *Nhất* (一), một tòa nhà chính và nghi môn.

Đền nằm trên mặt đường Lê Lợi với Nghi môn rất khang trang gồm 4 trụ biểu được khắc các câu đối chữ Hán Nôm, 2 trụ biểu ở giữa tạo thành cổng chính lớn nhất, liên kết giữa các trụ biểu là các tầng mái lát ngói vẩy rồng, trên đầu đao trang trí hình tượng Rồng châu Phượng mớm tạo sức nặng cho mái, bộ mái trên cùng có các linh vật là 2 con kim nóc rất sống động. Qua Nghi môn là khoảng sân đền cùng với Tiền đường – nơi đặt ban thờ chính của bà chúa Năm Phương. Nhà Tiền đường sử dụng hệ thống cửa *thượng song hạ bản*, nhà Tiền đường được xây dựng gồm 3 tầng, tầng 1 lớn nhất có 3 gian xây dựng theo kiểu thức *đầu hồi bít đốc*, 2 tầng còn lại có kích thước nhỏ dần và có 8 mái, bốn góc của mỗi tầng mái là bốn đầu đao cong vút có tác dụng làm cho mái nhẹ nhàng và thanh thoát hơn.

+ Về trang trí mỹ thuật

Đền Tiên Nga là một tòa kiến trúc rất trang nhã với nghệ thuật điêu khắc rất điêu luyện mang tính truyền thống của dân tộc ta, đó là nghệ thuật chạm khắc trên gỗ với các đề tài long, ly, quy, phượng được sơn son thếp vàng thể hiện kỹ thuật chạm thủng, chạm nổi, thể hiện tài hoa khéo léo của người nghệ nhân xưa. Tuy nhiên, những kỹ thuật chạm khắc này chỉ còn được lưu giữ ở những cấu kiện như bàn thờ, cửa võng...

Đền Bà Đé là một khối kiến trúc thanh thoát được xây dựng trên địa hình khá cao, đền nép mình vào lưng núi, hướng mặt ra biển khơi bao la. Vị trí đặc địa của ngôi đền mang ý nghĩa rất đặc biệt, đó là: Bà Đé luôn luôn dõi theo thuyền đi biển

của những người dân chài lương thiện, che chở cho họ để họ có thể bình yên trở về mảnh đất Đồ Sơn.

Có thể nói đền Bà Đế là một trong những ngôi đền nổi tiếng về danh thắng và linh thiêng. Bước qua Nghi môn là các ban: Ban thờ Phật, ban thờ Vua Thủy Tề và ban thờ Bà Đế. Trong đó, ban thờ Bà Đế được đặt ở trung tâm đền. Dọc theo bờ mái là hình tượng phượng hoàng mang phong cách mỹ thuật triều Nguyễn. Các hàng cột trong đền đều được đắp nổi hình Rồng mang phong cách rồng thời Nguyễn rất thanh thoát và nhẹ nhàng. Gian thờ Bà Đế được chia làm 3 gian và gồm có 2 phần: Tiền đường và Hậu cung. Tượng Bà Đế được đặt trong phần hậu cung trong trang phục của bà chúa, gian bên trái là ban thờ mẫu thân Bà Đế, gian bên phải là ban thờ phụ thân của bà. Không gian linh thiêng đóng vai trò vô cùng quan trọng trong khu di tích đền Bà Đế chính là gian thờ Phật nằm ở phía tây có ban thờ Phật Tổ, Quan Thế Âm Bồ Tát, Quan Thế Âm nghìn mắt nghìn tay. Gian thờ bên phía nam là ban thờ Đức Đại Vương đệ nhị thánh hiền, hai vị Đức ông, gian cuối cùng phía nam của ban thờ Phật là ban thờ Địa Mẫu. Ngoài sân trước gian thờ Bà Đế là gác chuông và lư hương với hình ảnh hạc đứng trên rùa, bên trong chính là Đại Hồng Chung được đúc với các họa tiết Long, Ly, Quy, Phượng, cỏ cây, hoa lá... và trên tai chuông có khắc Bồ Lao tượng trưng cho con cá kinh. Ở sân dưới của đền có giếng Mắt Rồng với hình ảnh đôi rùa công nhau, những chú sư tử, hổ và đặc biệt là pho tượng Phật Bà Quan Âm nhìn hướng ra biển.

Đền Bà Đế là một ngôi đền rất mới do tư nhân xây dựng, ngôi đền không phải là một tòa kiến trúc cổ kính. Do đó, ngôi đền

không chứa đựng nhiều giá trị về kiến trúc và điêu khắc của đền cổ Việt Nam.

2.2.2. Đánh giá thuận lợi, khó khăn của việc khai thác các di tích gắn với tục thờ Nữ thần phục vụ phát triển du lịch

** Thuận lợi*

Các di tích lịch sử tôn giáo tín ngưỡng gắn liền với tục thờ Nữ thần ở Hải Phòng đều được hình thành từ rất sớm cụ thể là đền Nghè; đền Tiên Nga, công trình xây muộn nhất là đền Bà Đế cũng vào đời Lê – Trịnh. Do đó những công trình này đều mang những đặc trưng về văn hóa của nước ta nói chung, Hải Phòng nói riêng qua các thời kì. Đây là một lợi thế rất lớn trong việc khai thác những điểm di tích này nhằm mục đích tìm hiểu, nghiên cứu những giá trị văn hóa của nước ta và Hải Phòng trong quá khứ.

Hầu hết các di tích thờ Nữ thần này đều nằm ở gần các điểm tham qua du lịch khác của Hải Phòng. Đền Nghè, đền Tiên Nga nằm gần dải trung tâm thành phố - địa điểm thu hút rất nhiều khách du lịch trong và ngoài nước khi đến với Hải Phòng. Đền Bà Đế cũng nằm trong khu du lịch Đồ Sơn, gần với các di tích lịch sử văn hóa như bến Nghiêng, đảo Dấu, đền Nam Hải Thần Vương... nên thuận tiện cho việc xây dựng những chương trình du lịch văn hóa tâm linh kết hợp với các loại hình du lịch thăm quan, nghỉ dưỡng khác. Hơn nữa các công trình này đều được xây dựng ở vị trí có cảnh quan rất đẹp. Du khách đến thăm quan, tìm hiểu ngoài việc chiêm ngưỡng những giá trị độc đáo của di tích còn có thể cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên. Bên cạnh đó, các di tích này còn nằm gần các trục đường giao thông lớn nên khá thuận tiện cho việc tiếp cận di tích.

Hiện nay cùng với chính sách phát triển du lịch, thành phố Hải Phòng đã cùng nhân dân chung tay góp sức tôn tạo, tu bổ lại các di tích ngày một khang trang hơn. Đền Nghè được xây mới với quy mô lớn hơn ngôi đền cũ, đền Tiên Nga được thay thế các cấu kiện cũ nát bằng những cấu kiện mới thêm phần vững chắc hơn, đền Bà Đẻ đã được chính quyền địa phương tiến hành kè đá lấn biển, cho đúc chuông... Việc xây dựng này không chỉ có ý nghĩa về mặt văn hóa mà còn góp phần làm phong phú hơn nguồn tài nguyên du lịch của thành phố.

** Khó khăn*

Bên cạnh một số điều kiện thuận lợi, công tác khai thác các di tích gắn với tục thờ Nữ thần phục vụ phát triển du lịch cũng gặp không ít khó khăn, cụ thể là trên cùng một khu vực, các di tích, tài nguyên du lịch khi là Sở Du lịch, khi là chính quyền sở tại hoặc các ngành khác quản lý. Mỗi ngành, mỗi cấp lại có quan niệm khác nhau dẫn đến việc đầu tư, giữ gìn và bảo tồn cũng khác nhau.

Việc đầu tư nâng cấp các di tích với tư cách là một sản phẩm du lịch chưa được triển khai trong một quy chế chặt chẽ và toàn diện, trong đó có tính đến yếu tố du lịch. Còn phổ biến tình trạng giao khoán cải tạo thậm chí được phó mặc cho những người quản lý, đầu tư tự sáng tạo theo ý mình trong trùng tu, tôn tạo, xây mới bằng các biện pháp chặt cây, xây bậc xi măng thay cho vẻ đẹp của đất và đá tự nhiên; thay gạch, bê tông cho các cấu kiện gỗ; dùng sơn công nghiệp thay cho sơn ta trong trang trí kiến trúc. Để phát triển du lịch nhanh chóng, các nhà quản lý và kinh doanh du lịch đã khai thác một cách bừa bãi giá trị của di tích hoặc phá hỏng không gian cảnh quan di tích để xây dựng các dịch vụ du lịch. Vành đai bảo vệ của các di tích ngày càng bị thu hẹp.

Tác động của điều kiện tự nhiên (thời tiết, khí hậu) và quá trình khai thác của con người, sự quá tải của số lượng khách tham quan tại một thời điểm nào đó đã tạo nên những tác động cơ học, hoá học làm huỷ hoại di tích và di vật như các vật dụng trang trí, các đồ thờ tự. Rõ ràng hệ thống di tích gắn với tục thờ Nữ thần của Hải Phòng chưa được bảo tồn gìn giữ hoặc nếu có cũng chưa đáng kể. Đây là một thách thức lớn mà dưới góc nhìn kinh tế du lịch là điều đáng quan tâm của các cấp, các ngành và của toàn xã hội.

Hiện nay, công tác quảng bá hình ảnh các di tích thờ Nữ thần còn gặp nhiều hạn chế. Hoạt động quảng bá chỉ giới hạn ở việc in ấn các tập san nhỏ. Các chương trình phóng sự trên đài phát thanh và truyền hình thành phố chỉ tập trung về Đền Nghè và Đền Bà Đẻ, còn Đền Tiên Nga hầu như chưa có phóng sự nổi bật nào. Hình ảnh của Đền Tiên Nga chỉ xuất hiện trên một số bài báo trên mạng Internet với tần suất khá ít và xuất hiện chưa gây ấn tượng cho người đọc. Công tác quảng bá hình ảnh cho các di tích thờ Nữ thần ở Hải Phòng vẫn chưa được chú trọng đầu tư.

Việc khai thác các điểm di tích thờ Nữ thần đã bước đầu được một số doanh nghiệp lữ hành trên địa bàn Hải Phòng quan tâm. Tuy nhiên, các chương trình du lịch được các doanh nghiệp lữ hành xây dựng mới đảm bảo việc liên kết giữa các di tích lịch sử văn hóa nhưng chưa đan xen với một số loại hình du lịch giải trí, khám phá, nghỉ dưỡng v.v... Điều này dễ gây nhàm chán cho du khách. Trong chương trình cũng ít tổ chức các hoạt động ngoài trời – đây là điểm khơi dậy sự hào hứng của du khách sau chuyến đi dài ngày có phần

một mối. Các chương trình kể trên chủ yếu cho du khách đi thăm quan các di tích văn hóa một cách thuần túy, mà không có những hoạt động giúp du khách hiểu hơn về các sinh hoạt tín ngưỡng gắn liền với đối tượng được thờ cúng tại di tích, hay các loại hình nghệ thuật tín ngưỡng (ca trù, hầu đồng...). Các chương trình du lịch đã khai thác chủ yếu cho du khách đến tham quan các di tích đơn lẻ, không có sự liên kết theo chuyên đề. Do đó, trong giai đoạn hiện nay để khai thác có hiệu quả hệ thống di tích gắn với tục thờ Nữ thần ở Hải Phòng thì tất yếu phải nghiên cứu nhu cầu thị trường và xây dựng được những chương trình mới, hấp dẫn du khách.

Hoạt động hướng dẫn, thuyết minh tại các di tích chỉ diễn ra thường xuyên trong mùa du lịch cao điểm hoặc là trong dịp lễ hội. Tại các di tích chưa phát triển đội ngũ hướng dẫn viên điểm. Đội ngũ hướng dẫn viên suốt tuyến mặc dù trẻ, năng động và thành thạo nhiều kỹ năng hướng dẫn du khách nhưng đa số các hướng dẫn viên chỉ dẫn tour khách nội địa. Số lượng hướng dẫn viên có đủ khả năng hướng dẫn cho khách nước ngoài rất ít. Trình độ ngoại ngữ của các hướng dẫn viên chưa cao, đa phần chỉ sử dụng ngoại ngữ phổ biến là tiếng Anh và tiếng Trung.

Những khó khăn trên cần được khắc phục nhanh chóng để tạo bước tiến cho du lịch thành phố Hải Phòng.

2.3. Đề xuất xây dựng một số chương trình du lịch gắn với các di tích thờ Nữ thần nhằm phát triển du lịch Hải Phòng

Hiện nay, các di tích thờ Nữ thần trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã trở thành những điểm đến yêu thích được các nhà kinh doanh du lịch cũng như du khách lựa

chọn trong các chương trình du lịch của mình, đặc biệt là trong loại hình du lịch văn hóa tâm linh.

Với những giá trị văn hóa tâm linh mang đậm màu sắc truyền thống, các di tích thờ Nữ thần có tiềm năng trở thành điểm đến vô cùng ấn tượng đối với du khách trong và ngoài nước khi họ lựa chọn loại hình du lịch này. Việc đưa các di tích thờ Nữ thần tại Hải Phòng vào các chương trình du lịch văn hóa tâm linh góp phần làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch và quảng bá rộng rãi văn hóa, con người Hải Phòng, thu hút một lượng lớn khách du lịch, đặc biệt là những đối tượng khách như học sinh, sinh viên, các nhà nghiên cứu văn hóa,... có nhu cầu học tập, tìm hiểu về văn hóa Việt Nam.

Sau đây là chương trình du lịch có thể tham khảo và khai thác:

Chương trình du lịch 1:

Về với vùng đất của các Nữ thần (2 ngày, 1 đêm)

(Dành cho đối tượng khách học sinh, sinh viên)

Ngày 1: Nội thành Hải Phòng

Sáng:

07h00: Xe ô tô đón đoàn tại điểm hẹn, hướng dẫn viên kiểm tra lại danh sách đoàn, thông báo lịch trình sau đó khởi hành thăm quan thành phố.

Quý khách có mặt tại di tích lịch sử đền Nghè nơi thờ Nữ tướng Lê Chân, người đã có công lập ra làng An Biên xưa, tức Hải Phòng ngày nay để dâng hương, tham quan và nghe thuyết minh về ngôi đền.

09h: Quý khách rời khỏi đền Nghè và đi bộ khoảng 100 mét là có thể chiêm ngưỡng tượng đài Nữ tướng Lê Chân, tượng được

đúc bằng đồng và là một trong những pho tượng lớn của Việt Nam. Đoàn khách tiếp tục di chuyển đến tham quan tại Trung tâm triển lãm mỹ thuật thành phố - nơi diễn ra các hoạt động văn hóa và trưng bày các tác phẩm nghệ thuật. Công ty lữ hành sẽ kết hợp với ban quản lý Trung tâm triển lãm mỹ thuật thành phố tổ chức một chương trình trải nghiệm. Khách du lịch sẽ được thử sức với hội họa. Đoàn sẽ chia thành các nhóm riêng. Đề tài sẽ được hướng dẫn viên đưa ra. Sau khi hoàn thành các bức tranh các nhóm sẽ thuyết trình để thuyết phục được những người dân quanh đó bình chọn cho bức tranh của họ. Bức tranh có nhiều bình chọn sẽ được công ty lữ hành trao giải.

11h00: Đoàn đến nhà hàng ăn uống và nghỉ ngơi.

Chiều:

14h30: Cả đoàn lên xe và tiếp tục di chuyển đến đền Tiên Nga cách đền Nghè khoảng 1,5 km tại khu phố sầm uất Lê Lợi. Tại đây quý khách sẽ dâng hương, tham quan và nghe thuyết minh về lịch sử của ngôi đền và những câu chuyện ly kỳ về Bà Chúa Năm Phương, đồng thời du khách sẽ được thưởng thức nghệ thuật diễn xướng dân gian Hát văn, Hầu đồng mang đầy nét huyền bí và có giá trị nghệ thuật cao.

15h30: Sau khi thăm quan đền Tiên Nga, hướng dẫn viên sẽ đưa đoàn đi bộ dọc theo con phố Lê Lợi để thăm quan mua sắm và thưởng thức các món đặc sản của Hải Phòng như: bánh mỳ cay, bánh bèo, bánh đa cua, ...những món ăn tuy dân dã nhưng có hương vị rất thơm ngon và hài hòa.

17h30: Đoàn trở về khách sạn, nhận phòng và nghỉ ngơi.

20h00: Buổi tối đoàn khách có thể tự do thăm quan tại phố đi bộ.

Ngày 2: Hải Phòng – Đồ Sơn – Hải Phòng Sáng:

7h00: Đoàn khách dùng bữa sáng, hướng dẫn viên hướng dẫn khách làm thủ tục trả phòng và lên xe khởi hành đến Hòn Dấu Resort.

8h00: Xe đưa du khách đến với khu Trung tâm du lịch nghỉ dưỡng - sinh thái Hòn Dấu.

12h00: Sau khi đã trải qua các hoạt động vui chơi, tắm biển, thăm quan... Đoàn sẽ nghỉ ngơi và ăn trưa tại nhà hàng.

Chiều:

14h30: Đoàn khách lên xe tiếp tục hành trình đến thăm quan đền Bà Đẻ - ngôi đền linh thiêng có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống tâm linh của người dân Đồ Sơn và tòa biệt thự Bảo Đại nằm trên đồi Vung khu 2 Đồ Sơn.

16h30: Điểm đến cuối cùng trong tour du lịch chính là chợ Cầu Vòng - chợ có từ lâu. Nơi đây bán đủ các đặc sản biển do người địa phương đánh bắt được như mực, tôm, ngao, cua...

18h00: Xe đưa đoàn về điểm xuất phát ban đầu và kết thúc chuyến hành trình

Chương trình 2:

Khám phá lịch sử, văn hóa miền biển Hải Phòng (3 ngày – 2 đêm)

**** Ngày 1:***

- ***Sáng:*** 7h00 Hướng dẫn viên đón đoàn đến tham quan di tích đền Nghè, sau đó đoàn sẽ đi bộ di chuyển đến dâng hương ở Tượng đài Nữ tướng Lê Chân.

- ***Chiều:*** Du khách sẽ đi tham quan và tìm hiểu về Bà chúa Năm Phương tại đền

Tiên Nga. Sau đó sẽ đi tham quan Bưu điện thành phố. Cuối cùng hướng dẫn viên sẽ đưa du khách đến Vincom Plaza Imperia – nơi mang đến trải nghiệm mua sắm, vui chơi giải trí, ẩm thực phong phú bậc nhất Hải Phòng.

- **Tối:** Đoàn khách tản bộ tại khu vực Hồ Tam Bạc, dạo quanh thưởng thức ẩm thực tại khu vực chợ Đêm và ngắm thiên nga tại sông Tam Bạc.

*** Ngày 2:**

- **Sáng:** Hướng dẫn viên sẽ đưa du khách đến thưởng thức bánh đa cua tại 26 Kỳ Đồng. Sau đó đoàn khởi hành đi Cát Bà, tham quan vườn quốc gia Cát Bà.

- **Chiều:** Đoàn tự do tắm biển, vui chơi.

18h: Đoàn ăn cơm tối, nghỉ đêm tại khách sạn tận hưởng không khí yên bình, xua tan đi cái ồn ào tấp nập nơi đô thị.

*** Ngày 3:**

- **Sáng:** Đoàn tham quan vịnh Lan Hạ.

- **Chiều:** Đoàn tự do mua sắm hải sản, đồ lưu niệm ngọc trai tại chợ Cát Bà và thăm quan khu di tích Pháo Đài Thần Công trên núi.

Sau đó đoàn tạm biệt Cát Bà, trở về điểm xuất phát, kết thúc hành trình.

*** Mục đích ý tưởng của chương trình:**

Với một vài chương trình du lịch được xây dựng ở trên tác giả đã kết hợp nhiều điểm du lịch kết hợp với các hoạt động trải nghiệm trong cùng tuyến tham quan nhằm tăng sự phong phú, đa dạng, hấp dẫn cho các chương trình du lịch khai thác giá trị của các di tích thờ Nữ thần ở Hải Phòng.

Chương trình tác giả xây dựng đặc biệt nhấn mạnh khai thác những giá trị của các di tích thờ Nữ thần ở Hải Phòng nhằm tạo

những nét đặc sắc riêng. Như chương trình 1 “*Về với vùng đất của các Nữ thần*” đối tượng khách mà tác giả muốn hướng tới là học sinh, sinh viên. Bởi hiện nay phần lớn các em đều có rất ít những hiểu biết về lịch sử, văn hóa của địa phương. Những bài giảng trên lớp có thể rất hay, rất đầy đủ thông tin song việc tiếp thu và nhớ về nội dung còn rất hạn chế. Nhận định được tình trạng ấy, tác giả muốn xây dựng 1 chương trình trải nghiệm, giúp các em vừa được đi quan sát, vui chơi vừa có thể trải nghiệm được chính những nội dung mà các em đã được học thông qua chuyến đi. Chương trình du lịch này sẽ là chuyến đi đưa các em học sinh, sinh viên ngược dòng lịch sử, trở về buổi đầu dựng làng An Biên, tiền thân của thành phố Hải Phòng. Qua hai di tích thờ Nữ thần trong tour du lịch, du khách sẽ càng hiểu thêm về vai trò của người phụ nữ Việt Nam xưa với các đức tính trung hậu, đảm đang, hiền thực nhưng cũng sẵn sàng đứng lên chống giặc ngoại xâm, chống lại cái ác và tôn vinh cái thiện trong đời sống.

Trong chương trình 2 “*Khám phá lịch sử, văn hóa miền biển Hải Phòng*” đây là chương trình dành cho đối tượng khách công vụ. Bởi hiện nay khách công vụ đến sinh sống và làm việc tại Hải Phòng họ khá bận rộn với công việc, thời gian du lịch của họ chỉ vào những khoảng thời gian ngắn. Tác giả xây dựng chương trình du lịch này với mong muốn thông qua chuyến du lịch, họ sẽ có thêm nhiều hiểu biết về lịch sử, văn hóa của địa phương. Ở chương trình du lịch này ngoài tham quan điểm du lịch văn hóa tâm linh là đền Đền Nghè, đền Tiên Nga, du khách còn có cơ hội tìm hiểu và khám phá thiên nhiên tươi đẹp của đảo Cát Bà - khu dự trữ sinh

quyền của thế giới với những loài động vật quý hiếm có tên trong sách đỏ đang được bảo tồn với mức độ R (mức độ cảnh báo dành cho những loài đang có nguy cơ tuyệt chủng).

Các di tích thờ Nữ thần tại thành phố Hải Phòng chứa đựng rất nhiều giá trị văn hóa lịch sử quý giá, do đó các di tích sẽ là những tài nguyên du lịch hấp dẫn góp phần cấu thành các sản phẩm du lịch độc đáo. Khi đưa các điểm di tích thờ Nữ thần vào các chương trình du lịch nên tạo sự liên kết giữa các điểm di tích. Nếu liên kết này được thực hiện tốt thì trong tương lai, tuyến du lịch (điểm nhấn là du lịch tâm linh) đền Nghè – đền Tiên Nga – đền Bà Đế sẽ phát triển mạnh trong khu vực thành phố Hải Phòng.

3. Kết luận

Lịch sử vùng đất, sự tiếp biến văn hóa trong một không gian địa lý với đầy ưu đãi lẫn thách thức của tự nhiên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tín ngưỡng thờ Nữ thần tại Hải Phòng hình thành, phát triển mạnh mẽ mà biểu hiện cụ thể chính là sự lan tỏa hệ thống danh xưng, thần tích các Nữ thần, di tích thờ phụng, lễ hội gắn với các vị Nữ thần ấy.

Tục thờ Nữ thần tại Hải Phòng là sự tập hợp nhiều yếu tố văn hóa có giá trị, tạo nên một bức tranh văn hóa dân gian đa sắc màu với hệ thống thần linh, thần tích, di tích thờ phụng, lễ hội, nghi thức thờ cúng đa dạng, đặc sắc. Nhưng trước tác động của thời gian, xã hội, đặc biệt là nhu cầu kinh tế, một số biểu hiện tiêu cực đã xuất hiện. Do vậy, việc nghiên cứu tín ngưỡng thờ Nữ thần tại một số di tích ở Hải Phòng càng cần được chú trọng. Điều quan trọng là chúng ta cần nhận rõ và bóc

tách từng ý nghĩa từ các đặc trưng và vai trò của tín ngưỡng thờ Nữ thần để tìm ra những hướng đi đúng đắn nhằm xóa bỏ những hiện tượng không lành mạnh, vừa bảo tồn và phát huy những giá trị tín ngưỡng ấy trong đời sống cư dân Hải Phòng hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2001), *Lịch sử Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
2. Phạm Hồng Chương, Nguyễn Văn Mạnh (2010), *Quản trị kinh doanh Lễ hành*, Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
3. Nhiều tác giả (2006), *Lịch sử địa phương Hải Phòng*, Nxb Giáo dục, Hải Phòng.
4. Nhiều tác giả (2007), *Sách Đỏ Việt Nam*, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.
5. Vũ Tam Lang (2010), *Kiến trúc cổ Việt Nam*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.
6. Đặng Văn Lung (2004), *Văn hóa Thánh Mẫu*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
7. Nguyễn Thị Hồng Ngân (2015), “Khai thác các di tích gắn với tục thờ Nữ thần nhằm phát triển du lịch Hải Phòng”, *Khoá luận tốt nghiệp trường Đại học Hải Phòng*.
8. Dương Văn Sáu (2008), *Di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
9. Lê Thị Hải Thành (2017), “Truyền thuyết và lễ hội về nữ thần ở Hải Phòng”, *Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ và Văn hoá Việt Nam*, Đại học Thái Nguyên. <https://123doc.net/document/4430868-truyen-thuyet-va-le-hoi-ve-nu-than-o-hai-phong-lv-thac-si.htm>
10. Ngô Đức Thịnh (2014), *Đạo mẫu Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
11. Vũ Hồng Vân - Phạm Duy Hoàng, *Tín ngưỡng thờ mẫu trong sinh hoạt tinh thần của người Việt Nam*, Nxb Công An Nhân Dân. https://www.researchgate.net/publication/341259458_Tin_nguong_tho_Mau_trong_doi_song_tinh_than_cua_nguoi_Viet_Nam